TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2022/QĐST-DS	*Trà Vinh, ngày 06 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 15/2020/TLST-DS ngày 06/02/2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1948;

Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1951;

Cùng địa chỉ ấp M, xã M1, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn:* Bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1982, quốc tịch Việt Nam; địa chỉ Chez Anh My, 17 Rue Docteur Pesque, 93300, Aubervilliers, France.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Hủy hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất giữa ông Huỳnh Văn H, bà Nguyễn Thị M với bà Huỳnh Thị N được chứng thực tại Ủy ban nhân dân xã M1, huyện C, tỉnh Trà Vinh, số chứng thực 76, quyển số 01 TP/CC-SCT/HDGD ngày 17/3/2008 đối với thửa đất số 2034, diện tích 150m^2, tờ bản đồ số 2, tọa lạc tại ấp M, xã M1, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL 843856 do Ủy ban nhân dân huyện C cấp ngày 16/4/2008 cấp cho bà Huỳnh Thị N đối với thửa đất số 2034, diện tích 150m^2, tờ bản đồ số 2, tọa lạc tại ấp M, xã M1, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Hủy hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất giữa ông Huỳnh Văn H, bà Nguyễn Thị M với bà Huỳnh Thị N được chứng thực tại Ủy ban nhân dân xã M1, huyện C, tỉnh Trà Vinh, số chứng thực 125, quyển số 01-SCT/HD,GD ngày 24/12/2018 đối với thửa đất số 996, diện tích 2.390m^2 và thửa số 1268, diện tích 7.580m^2, cùng tờ bản đồ số 1, cùng tọa lạc tại ấp B, xã M1, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CP 261448 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh cấp ngày 22/01/2019 cấp cho bà Huỳnh Thị N đối với thửa đất số 996, diện

tích 2.390m^2 tờ bản đồ số 1, tọa lạc tại ấp B, xã M1, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CP 261449 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh cấp ngày 22/01/2019 cấp cho bà Huỳnh Thị N đối với thửa số 1268, diện tích 7.580m^2, tờ bản đồ số 1, tọa lạc tại ấp B, xã M1, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Hủy hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất giữa ông Huỳnh Văn H, bà Nguyễn Thị M với bà Huỳnh Thị N được chứng thực tại Ủy ban nhân dân xã M1, huyện C, tỉnh Trà Vinh số chứng thực 104, quyển số 01-SCT/HD,GD ngày 21/5/2019 đối với thửa đất số 1269, diện tích 1.360m^2 và thửa số 1270, diện tích 2.480m^2, cùng tờ bản đồ số 1, cùng tọa lạc tại ấp B, xã M1, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CQ 6778290 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh cấp ngày 29/5/2019 cấp cho bà Huỳnh Thị N đối với thửa đất số 1269, diện tích 1.360m^2 , tờ bản đồ số 1, tọa lạc tại ấp B, xã M1, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CQ 6778289 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh cấp ngày 29/5/2019 cấp cho bà Huỳnh Thị N đối với thửa số 1270, diện tích 2.480m^2, tờ bản đồ số 1, tọa lạc tại ấp B, xã M1, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Hủy hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất giữa ông Huỳnh Văn H, bà Nguyễn Thị M với bà Huỳnh Thị N được chứng thực tại Ủy ban nhân dân xã M1, huyện C, số chứng thực 103, quyển số 01-SCT/HD,GD ngày 21/5/2019 đối với thửa đất số 2033, diện tích 438m^2, tờ bản đồ số 2, tọa lạc tại ấp M, xã M1, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CQ 6778291 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh cấp ngày 29/5/2019 cấp cho bà Huỳnh Thị N đối với thửa đất số 2033, diện tích 438m^2, tờ bản đồ số 2, tọa lạc tại ấp M, xã M1, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Hủy hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất giữa ông Huỳnh Văn H, bà Nguyễn Thị M với bà Huỳnh Thị N được chứng thực tại Ủy ban nhân dân xã M1, huyện C, số chứng thực 102, quyển số 01-SCT/HD,GD ngày 21/5/2019 đối với thửa đất số 3084, diện tích 212m^2, tờ bản đồ số 2, tọa lạc tại ấp M, xã M1, huyện C, tỉnh Trà Vinh, trên đất có căn nhà diện tích 134,87m^2. Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền ở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất số CQ 6778292 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh cấp ngày 29/5/2019 cấp cho bà Huỳnh Thị N đối với thửa đất số 3084, diện tích 212m^2, tờ bản đồ số 2, tọa lạc tại ấp M, xã M1, huyện C, tỉnh Trà Vinh và căn nhà diện tích 134,87m^2 gắn liền với đất.

** Về chi phí tố tụng và án phí dân sự sơ thẩm:*

- Chi phí tố tụng: Ông Huỳnh Văn H và bà Nguyễn Thị M phải chịu chi phí dịch vụ bưu chính gửi văn bản ra nước ngoài bằng 1.025.253 đồng *(Một triệu không trăm hai mươi lăm ngàn hai trăm năm mươi ba đồng)*. Số tiền này ông Huỳnh Văn H và bà Nguyễn Thị M đã nộp và chi xong.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Huỳnh Văn H, bà Nguyễn Thị M và bà Huỳnh Thị N phải chịu 50% mức án phí dân sự sơ thẩm bằng 150.000 đồng. Trong đó, ông Huỳnh Văn H và bà Nguyễn Thị M thuộc diện người cao tuổi nên được miễn nộp án phí. Bà Huỳnh Thị N phải chịu 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm ngàn đồng)* nhưng ông Huỳnh Văn H và bà Nguyễn Thị M tự nguyện nộp thay.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Cục THADS tỉnh Trà Vinh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Lực